

Bản án số: 22/2024/HSST
Ngày 12-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Cao Chúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Bảo
2. Ông Nguyễn Tấn Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Triệu Hoàng Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân **huyện C, tỉnh Lâm Đồng**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

- **Thạch Trung T**, sinh năm: 1987, tại: Cao Bằng. Nơi cư trú: **Tổ dân phố G, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Thạch Công Đ** và bà: **Bé Thị L**; Vợ: **Thắm Thị Ánh T1** (đã ly hôn); Con : Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: 0; Tiền án: 02. Ngày 25/02/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt số tiền 30.000.000 đồng về tội đánh bạc và ngày 30/6/2020 tiếp tục bị TAND huyện Cát Tiên xử phạt 06 tháng tù, phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng về tội đánh bạc.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Nông Văn V**, sinh năm: 1981, tại: Cao Bằng. Nơi cư trú: **Tổ dân phố D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Nông Quốc L1** và bà: **Vi Thị N**; Vợ: **Sầm Thị N1** (đã ly hôn); Con : Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: 0; Tiền sự: 01. Ngày 06/9/2023, bị cáo bị **Công an huyện C** xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng:

- Ông **Phan Văn C** – Sinh năm 1975.

Địa chỉ: **Tổ dân phố I, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.**

- Ông **Nguyễn Công N2** – Sinh năm 1989.

Địa chỉ: **Tổ dân phố D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.**

- Ông **Phan Văn S** – Sinh năm 1983.

Địa chỉ: **Tổ dân phố I, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.**

Tất cả những người nhân chứng đều có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 11 giờ ngày 22/4/2024, **Nông Văn V** đến nhà **Phan Văn S**, SN: 1983 thuộc TDP 9, **TT P** để chơi. Sau đó, **Thạch Trung T**, **Nguyễn Công N2**, SN: 1989 trú tại TDP 4, **TT P** và **Phan Văn C**, SN: 1975 trú tại TDP 9, **TT P** đến, cả nhóm ngồi chơi đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì **V**, **T**, **C** và **N2** rủ nhau đánh bạc ăn tiền VNĐ. Các đối tượng lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn và hỏi ông **S** cho mượn chỗ để đánh bạc thì ông **S** đồng ý. Các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức “đánh phỏm”, mức tiền thắng thua như sau: người về nhất là người có phỏm và có số điểm thấp nhất sẽ thắng số tiền của những người thua, ai về nhì thì thua 10.000 đồng, ai về ba thì thua 20.000 đồng, ai về cuối thì thua 30.000 đồng, ai “ù” tức là có 03 phỏm thì thắng những người còn lại mỗi người 50.000 đồng, ai “cháy” tức không có phỏm nào thì thua 40.000 đồng; ngoài ra các con bạc quy định nếu ai “ù” thì sẽ xâu cho chủ nhà 10.000 đồng/ván “ù” để mua nước, thuốc lá. Trong quá trình đánh bạc, các con bạc đã xâu được số tiền 140.000 đồng. Các con bạc đánh bạc đến 15 giờ 20 phút cùng ngày thì **Công an huyện C** tới kiểm tra lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ cùng tang vật. Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra, **Nông Văn V** khai nhận khi đi đánh bạc mang theo số tiền 550.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, đến khi bị bắt thu giữ số tiền 540.000 đồng trên sông, **V** thua với số tiền 10.000 đồng.

Thạch Trung T khai nhận khi đi đánh bạc mang theo số tiền 2.050.000 đồng, sử dụng số tiền 1.550.000 đồng vào mục đích đánh bạc, đến khi bị bắt đã thu giữ 1.840.000 đồng trên sông và số tiền 500.000 đồng trong ví. **T** thắng với số tiền 290.000 đồng.

Phan Văn C khai nhận khi đi đánh bạc mang theo số tiền 800.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, đến khi bị bắt thu giữ số tiền 160.000 đồng trên sông và 520.000 đồng trong túi quần, **C** thua với số tiền 120.000 đồng.

Nguyễn Công N2 khai nhận khi đi đánh bạc mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, đến khi bị bắt thua hết số tiền trên.

Phan Văn S khai nhận đồng ý cho các con bạc tham gia đánh bạc tại nhà của mình, biết các con bạc sẽ thu tiền xâu cho mình để trả tiền bộ bài, mua nước và thuốc hút, khi bị bắt thì ông chưa nhận được tiền xâu.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu trên sông: 52 lá bài tú lơ khơ, 01 bàn nhựa, 04 ghế nhựa, số tiền 2.540.000 đồng, số tiền 140.000 đồng để dưới bàn nhựa.

Thu giữ ở túi quần sau bên phải của **Phan Văn C** số tiền 520.000 đồng, thu giữ trong ví da ở túi quần trước bên phải của **Thạch T2** Thương số tiền 500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra xác định: số tiền 500.000 đồng của **Thạch Trung T** không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy, việc trả lại tài sản không gây cản trở cho quá trình điều tra xử lý vụ án. Căn cứ điều 106 BLTTHS Cơ quan CSĐT **Công an huyện C** đã ra quyết định trả lại tài sản cho **Thạch Trung T** nên không xem xét.

Đối với số tang vật còn lại hiện cơ quan CSĐT **Công an huyện C** đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự **huyện C**

Tại bản cáo trạng số 21/CT - VKSCT ngày 24 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên - Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo **Thạch Trung T** và **Nông Văn V** về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo như nội dung của cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt từng bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Nông Văn V** từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung đối với bị cáo

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Thạch Trung T** từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo

Căn cứ và các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố của các Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung của vụ án và cáo trạng của Viện kiểm

sát truy tố đã khẳng định vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/4/2024 tại nhà ông **Phan Văn S**, SN: 1983 thuộc TDP 9, **TT P**, các bị cáo **Thạch Trung T**, **Nông Văn V** và các đối tượng **Nguyễn Công N2**, **Phan Văn C** đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “đánh phỏm” thắng, thua bằng tiền VNĐ, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong vụ án này là 3.200.000 đồng. Tuy số tiền trên chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng trước đó bị cáo **Thạch Trung T** đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, bị cáo **Nông Văn V** đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục vi phạm. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo **Thạch Trung T** và **Nông Văn V** phạm tội "Đánh bạc" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Phan Văn C và **Nguyễn Công N2** đã có hành vi đánh bạc, hành vi trên không cấu thành tội phạm nên Cơ quan **Công an huyện C** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng số tiền 1.500.000 đồng nên không xem xét.

Phan Văn S đã có hành vi cho các đối tượng sử dụng nơi ở của mình để đánh bạc và thu tiền xâu, hành vi trên không cấu thành tội phạm nên Cơ quan **Công an huyện C** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng nên không xem xét.

Đây là vụ án đồng phạm giảm đơn, các bị cáo phạm tội không có bản bạc mà chỉ phạm tội nhất thời.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo **Nông Văn V** có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; bị cáo **Thạch Trung T** có 02 tiền án cùng về tội đánh bạc. Cho thấy các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục tham gia đánh bạc, thể hiện thái độ coi thường pháp luật về hành vi đã thực hiện.

Song khi lượng hình cũng cần áp dụng chính sách khoan hồng của Pháp luật để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo **Nông Văn V** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Thạch Trung T** có 02 tiền án về tội đánh bạc, tiền án theo bản án ngày 30/6/20220 đã làm căn cứ để định tội nên tiền án theo bản án ngày 25/02/2020 được xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên **Thạch Trung T** phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS.

Xét thấy: Cần thiết cách ly bị cáo **Thạch Trung T** ra ngoài đời sống xã hội

một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Không cần thiết phải cách ly bị cáo **Nông Văn V** ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình quản lý giáo dục theo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát cũng có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo

V1 hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[3] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền mà bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chứng minh được là 3.200.000 đ (*Ba triệu hai trăm ngàn đồng*). Đây là số tiền mà bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

- 04 chiếc ghế bằng nhựa, màu đỏ, loại ghế 04 chân, đã qua sử dụng; 01 chiếc bàn bằng nhựa, màu đỏ, loại bàn 04 chân, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tứ lơ khơ, loại 52 lá, đã qua sử dụng. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[6] **Tuyên bố:** Các bị cáo **Thạch Trung T** và **Nông Văn V** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thạch Trung T** 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nông Văn V** 18 (*mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày **Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng** nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng** nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương

việc giám sát giáo dục bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng: **Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.**

Tịch thu tiêu huỷ: 04 chiếc ghế bằng nhựa, màu đỏ, loại ghế 04 chân, đã qua sử dụng; 01 chiếc bàn bằng nhựa, màu đỏ, loại bàn 04 chân, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ, loại 52 lá, đã qua sử dụng.

Sung Ngân sách Nhà nước: 3.200.000 đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa Cơ quan Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên và theo uỷ nhiệm chi ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Công an huyện C.

[8] Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- Công an huyện Cát Tiên;
- Chi cục THA dân sự huyện Cát Tiên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Cao Chúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Cao Chức

